

TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC



GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC: TIN HỌC KẾ TOÁN EXCEL
NGÀNH: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDHBL ngày tháng năm.....
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Hoà Bình Xuân Lộc)*

Đồng Nai, năm 2021

(Lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Môn học Tin học kế toán excel là một môn học chuyên ngành quan trọng trong chương trình đào tạo nghề kế toán doanh nghiệp. Đây là môn học cung cấp kiến thức cần thiết về các hàm excel và việc ứng dụng các hàm excel vào kế toán.

Để phục vụ việc giảng dạy và học tập trong nhà trường và nhu cầu nghiên cứu của cán bộ kế toán các doanh nghiệp. Khoa Kế toán, trường cao đẳng Hoà Bình Xuân Lộc đã triển khai biên soạn cuốn “Tin học kế toán excel”. Nội dung của giáo trình “Tin học kế toán excel” được xây dựng trên cơ sở kế thừa những nội dung đã được giảng dạy ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp kết hợp với các nội dung mới để đáp ứng được yêu cầu học nghề thực tế tại các địa phương, nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho người dạy và học trong quá trình đào tạo nghề.

Giáo trình được biên soạn với nội dung ngắn gọn, rõ ràng, sát với thực tế và điều chỉnh theo đúng quy định nhà trường.

Nhằm tạo điều kiện cho người học có một bộ tài liệu tham khảo mang tính tổng hợp, thống nhất và mang tính thực tiễn sâu hơn. Nhóm người dạy chúng tôi đề xuất và biên soạn ***Giáo trình Tin học kế toán excel*** dành riêng cho người học trình độ Cao đẳng.

Nội dung của giáo trình bao gồm các bài sau:

Bài 1: Tổng quan về excel

Bài 2: Các hàm excel thường sử dụng

Bài 3: Tổ chức cơ sở dữ liệu kế toán

Bài 4: Thực hành lập sổ kế toán và báo cáo tài chính

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã tham khảo và trích dẫn từ nhiều tài liệu được liệt kê tại mục Danh mục tài liệu tham khảo. Chúng tôi chân thành cảm ơn các tác giả của các tài liệu mà chúng tôi đã tham khảo.

Bên cạnh đó, giáo trình cũng không thể tránh khỏi những sai sót nhất định. Nhóm tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, phản hồi từ quý đồng nghiệp, các bạn người học và bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn./.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên ThS. Trần Trung Hiếu
2. ThS. Phạm Hoài Diễm
3. ThS. Trần Thị Ngọc Lan
4. ThS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
5. Th.S. Bùi Thị Yên

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	2
MỤC LỤC.....	4
BÀI 1: TỔNG QUAN VỀ EXCEL	11
BÀI 2. CÁC HÀM EXCEL THƯỜNG SỬ DỤNG.....	15
BÀI 3. TỔ CHỨC CƠ SỞ DỮ LIỆU KẾ TOÁN.....	20
BÀI 4: THỰC HÀNH LẬP SỔ KẾ TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH	25
TÀI LIỆU THAM KHẢO	30

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

1. Tên môn học: Tin học kế toán excel

2. Mã môn học: MĐ22

3. Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

3.1. Vị trí: Là môn khoa học chuyên môn trong nội dung chương trình đào tạo của nghề kế toán doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy sau môn học nguyên lý kế toán và kế toán doanh nghiệp 1,2.

3.2. Tính chất: Mô đun Tin học kế toán Excel là mô đun bắt buộc sử dụng bảng tính Excel vào thực hành công tác kế toán, giúp người học có kỹ năng trong việc sử dụng tin học vào công tác kế toán hiệu quả.

4. Mục tiêu của môn học:

4.1. Về kiến thức:

- + A1: Phân biệt được các hàm Excel sử dụng.
- + A2: Phân loại được hệ thống sổ sách và báo cáo kế toán.

4.2. Về kỹ năng:

- + B1: Định dạng được dữ liệu trong excel
- + B2: Vận dụng các hàm excel để xử lý các dữ liệu kế toán
- + B3: Đăng ký được tài khoản sử dụng và mở sổ dư đầu kỳ
- + B4: Lập được sổ định khoản kế toán
- + B5: Lập được các sổ kế toán và báo cáo tài chính.

4.3 Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + C1: Trung thực, cẩn thận, tuân thủ đúng chế độ kế toán hiện hành.

5. Nội dung của môn học

5.1. Chương trình khung

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ Thực tập/Thí	Kiểm tra

					thực hành/Bài tập/Thảo luận	
I	Các môn học chung	21	435	172	240	23
MH 01	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	75	36	35	4
MH 05	Tin học	3	75	15	58	2
MH 06	Tiếng Anh	6	120	57	57	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	94	2,260	653	1,517	90
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	21	420	210	185	25
MH 07	Quản trị văn phòng	2	45	25	17	3
MH 08	Soạn thảo văn bản	2	45	25	17	3
MH 09	Kinh tế vi mô	2	45	25	17	3
MH 10	Kinh tế vĩ mô	2	45	25	17	3
MH 11	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3	45	30	12	3
MH 12	Nguyên lý thống kê	2	45	20	23	2
MH 13	Nguyên lý kế toán	4	75	30	41	4
MH 14	Tiếng anh Chuyên ngành	4	75	30	41	4
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	52	1375	289	1046	40

MĐ 15	Kiến tập	1	10	-	10	0
MĐ 16	Kế toán doanh nghiệp 1	6	105	60	40	5
MĐ 17	Kế toán doanh nghiệp 2	5	105	30	70	5
MĐ 18	Kế toán doanh nghiệp 3	3	75	25	45	5
MH 19	Thuế	2	45	20	23	2
MH 20	Tài chính doanh nghiệp	3	60	25	32	3
MĐ 21	Kế toán quản trị	3	60	25	32	3
MĐ 22	Tin học kế toán excel	4	90	29	57	4
MH 23	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	60	25	32	3
MH 24	Thực hành lập chứng từ và ghi sổ kế toán	4	120	-	116	4
MH 25	Kiểm toán	3	45	30	12	3
MĐ 26	Tin học kế toán phần mềm	3	60	20	37	3
MĐ 27	Thực tập tốt nghiệp	12	540	-	540	-
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	21	465	154	286	25
MH 28	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	2	45	22	19	4
MH 29	Marketing	2	45	20	23	2
MĐ 30	Kế toán thương mại dịch vụ	2	45	18	25	2
MĐ 31	Kế toán Hành chính sự nghiệp	2	45	18	25	2
MH 32	Quản trị doanh nghiệp	3	60	20	37	3
MH 33	Thanh toán quốc tế	2	45	18	25	2

MĐ 34	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm	2	45	18	25	2
MĐ 35	Kế toán thuế	3	60	20	37	3
MĐ 36	Thực hành lập Báo cáo tài chính	3	75	-	70	5
TỔNG CỘNG		75	115	2,695	825	1,757

6. Điều kiện thực hiện môn học:

6.1. Phòng học Lý thuyết/Thực hành: Đáp ứng phòng học chuẩn

6.2. Trang thiết bị dạy học: Projektor, máy vi tính, bảng, phấn

6.3. Học liệu, dụng cụ, mô hình, phương tiện: Giáo trình, mô hình học tập,...

6.4. Các điều kiện khác: Người học tìm hiểu thực tế về công tác xây dựng phương án khắc phục và phòng ngừa rủi ro tại doanh nghiệp.

7. Nội dung và phương pháp đánh giá:

7.1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức
- Kỹ năng: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trong quá trình học tập, người học cần:
 - + Nghiên cứu bài trước khi đến lớp.
 - + Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.
 - + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.
 - + Nghiêm túc trong quá trình học tập.

7.2. Phương pháp:

Người học được đánh giá tích lũy môn học như sau:

7.2.1. Cách đánh giá

- Áp dụng quy chế đào tạo Trung cấp hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 09/2017/TT-LĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo áp dụng tại Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc như sau:

Điểm đánh giá	Trọng số
+ Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1)	40%
+ Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)	
+ Điểm thi kết thúc môn học	60%

7.2.2. Phương pháp đánh giá

Phương pháp đánh giá	Phương pháp tổ chức	Hình thức kiểm tra	Chuẩn đầu ra đánh giá	Số cột	Thời điểm kiểm tra
Thường xuyên	Viết/ Thuyết trình	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Báo cáo	A1, A2 B1, B2, B3 C1	1	Sau 4 giờ.
Định kỳ	Viết/ Thuyết trình	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Báo cáo	A2, B4, C1	3	Sau 8 giờ
Kết thúc môn học	Viết	Tự luận và trắc nghiệm	A1, A2 B1, B2, B3, B4, B5, C1	1	Sau 45 giờ

7.2.3. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc môn học được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về đào tạo theo tín chỉ.

8. Hướng dẫn thực hiện môn học